

Số: 852 /KH-UBND

Đắk Nông, ngày 12 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2023

Thực hiện Quyết định số 757/QĐ-BNV ngày 25/9/2023 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2023 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Công văn số 7156/BNV-CCHC ngày 06/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc triển khai Kế hoạch xác định Chỉ số CCHC năm 2023; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC tỉnh Đắk Nông năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện đánh giá, xác định Chỉ số CCHC năm 2023 của tỉnh bảo đảm thực chất, hiệu quả, đúng tiến độ theo Quyết định số 757/QĐ-BNV ngày 25/9/2023 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp trong việc đánh giá kết quả Chỉ số CCHC của tỉnh.

- Đảm bảo phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố trong việc đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của tỉnh và công tác tổ chức điều tra xã hội học để xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Các nội dung, nhiệm vụ, trách nhiệm tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị có liên quan phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tổ chức tự đánh giá xác định chỉ số CCHC

Các cơ quan, đơn vị căn cứ Phụ lục 02 Chỉ số CCHC cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương" giai đoạn 2022 - 2030, Công văn số 7156/BNV-CCHC ngày 06/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc triển khai thực hiện kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023; thực hiện tự đánh giá, chấm điểm, cập nhật dữ liệu vào Phần mềm Quản lý chấm điểm CCHC theo từng lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần được giao, cụ thể như sau: (Có Phụ lục các nội dung, nhiệm vụ kèm theo).

2. Phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức điều tra xã hội học

a) Điều tra xã hội học xác định Chỉ số CCHC năm 2023, đối tượng khảo sát, gồm:

- Đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) cấp tỉnh: Khảo sát tất cả số lượng đại biểu HĐND cấp tỉnh.

- Lãnh đạo cấp sở: Khảo sát tất cả số lượng lãnh đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (Giám đốc, các Phó Giám đốc và tương đương).

- Lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc sở: Khảo sát tất cả số lượng lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc sở (Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và tương đương).

- Lãnh đạo UBND cấp huyện: Khảo sát tất cả số lượng lãnh đạo UBND cấp huyện (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch).

- Thời gian triển khai thực hiện:

+ Gửi danh sách về Bộ Nội vụ: Trước ngày 15/12/2023.

+ Hoàn thành khảo sát: Trước ngày 10/01/2024.

b) Điều tra xã hội học đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS)

- Đối tượng khảo sát: Là người dân đại diện cho hộ gia đình, độ tuổi từ 18 tuổi trở lên tại các thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh được chọn theo danh sách ngẫu nhiên theo yêu cầu của Bộ Nội vụ.

- Thời gian triển khai thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm rà soát, chuẩn bị tài liệu kiểm chứng, đánh giá tự chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2023 của tỉnh theo lĩnh vực được giao, hoàn thành việc cập nhật dữ liệu lên phần mềm và gửi kết quả đánh giá về Sở Nội vụ để tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

2. Các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương:

Cung cấp các tài liệu kiểm chứng về triển khai thực hiện phân cấp liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về thực hiện phân cấp.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh; Bưu điện tỉnh và các đơn vị có liên quan:

Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến phiếu điều tra xã hội học theo yêu cầu của Bộ Nội vụ đảm bảo khách quan, trung thực, đúng đối tượng, tiến độ theo quy định; đồng thời, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin trong phiếu điều tra xã hội học.

4. Báo Đắc Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắc Nông

Thực hiện thông tin, tuyên truyền đến đội ngũ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức và người dân về mục tiêu, ý nghĩa và trách nhiệm trong việc thực hiện trả lời phiếu khảo sát và đánh giá kết quả, chỉ số CCHC của tỉnh.

5. Sở Nội vụ

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp, thẩm định kết quả đánh giá, xác định Chỉ số CCHC tỉnh năm 2023 của các đơn vị, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ kịp thời, đúng quy định. Đồng thời, chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, bổ sung tài liệu kiểm chứng và các nhiệm vụ khác khi Bộ Nội vụ yêu cầu.

- Phối hợp với Bộ Nội vụ và các đơn vị có liên quan triển khai công tác điều tra xã hội học kịp thời, chất lượng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC tỉnh Đắc Nông năm 2023, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn hoặc báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Báo Đắc Nông; Đài PT&TH Đắc Nông;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, HCQT, TH (Dg).



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mười



PHỤ LỤC
NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI, ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số: 852/KH-UBND ngày 12/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính (CCHC)			
1	Sở Nội vụ			
1.1	Lĩnh vực 1 Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: Các Tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
1.2	Lĩnh vực 4 Cải cách tổ chức bộ máy			
1.3	Lĩnh vực 5 Cải cách chế độ công vụ			
2	Văn phòng UBND tỉnh			
2.1	Lĩnh vực 1 Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: Tiêu chí 1.7 Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
2.2	Lĩnh vực 3 Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)			
3	Sở Tư pháp			
3.1	Lĩnh vực 1 Cải cách thể chế	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Sở Tài chính			
4.1	Lĩnh vực 6 Cải cách tài chính công	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
4.2	Tiêu chí thành phần 8.3.3 Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp			
4.3	Tiêu chí 8.4 Thực hiện thu ngân sách hàng năm của tỉnh			
5	Sở Thông tin và Truyền thông			
5.1	Lĩnh vực 7 Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư			
6.1	Lĩnh vực 1 Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: Tiêu chí 1.6 Đối thoại của lãnh đạo tỉnh với người dân, doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
6.2	Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội			
-	Tiêu chí 8.2 Mức độ thu hút đầu tư			
-	Tiêu chí 8.3 Mức độ phát triển doanh nghiệp			



STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
-	Tiêu chí 8.5 Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT - XH do HĐND tỉnh giao			
7	Chuẩn bị các tài liệu kiểm chứng liên quan đến phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực (Văn bản triển khai; công tác kiểm tra và các kết luận thanh tra, kiểm tra)			
7.1	Ngành, lĩnh vực Kế hoạch và đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
7.2	Ngành, lĩnh vực Tài chính	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
7.3	Ngành, lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
7.4	Ngành, lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
7.5	Ngành, lĩnh vực Công Thương	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
7.6	Ngành, lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
7.7	Ngành, lĩnh vực Y tế	Sở Y tế	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
7.8	Ngành, lĩnh vực Xây dựng	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024
7.9	Ngành, lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Tháng 12/2023 - Tháng 01/2024

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	Phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức điều tra xã hội học			
1	Điều tra xã hội học lấy ý kiến đánh giá của lãnh đạo các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa			
	<p>- Đối tượng điều tra xã hội học:</p> <p>+ Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: Toàn bộ đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (khoảng 50 người);</p> <p>+ Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: Tất cả lãnh đạo/sở, ngành (19 đơn vị, khoảng 65 người);</p> <p>+ Lãnh đạo đơn vị thuộc, trực thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (19 đơn vị, khoảng 320 người);</p> <p>+ Lãnh đạo UBND cấp huyện: Tất cả lãnh đạo UBND cấp huyện/huyện x 8 huyện, thành phố, khoảng 25 người).</p>	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Khi có văn bản hướng dẫn, triển khai của Bộ Nội vụ
2	Điều tra xã hội học đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ hành chính (Chỉ số SIPAS)			
	Đối tượng điều tra xã hội học: Người dân đại diện cho hộ gia đình, ở độ tuổi từ 18 tuổi trở lên tại các thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh được chọn theo danh sách ngẫu nhiên theo yêu cầu của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị có vị liên quan	Khi có văn bản triển khai của Bộ Nội vụ

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
III	Tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm gửi Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có vị liên quan	Tháng 01/2024 <i>(Theo yêu cầu của Bộ Nội vụ)</i>
IV	Giải trình, bổ sung tài liệu kiểm chứng	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh, các Sở: Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi có yêu cầu của Bộ Nội vụ